

Số: 25/KH-THCSLVV

Thủ Đức, ngày 10 tháng 10 năm 2018

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
Phát triển Trường THCS Lê Văn Việt
Giai đoạn 2018 - 2022 và tầm nhìn đến năm 2032

Tiếp tục triển khai Chương trình hành động của Bộ GDĐT thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2018 – 2022 và tầm nhìn đến năm 2032 là sự kế thừa, phát huy và phát triển kế hoạch chiến lược nhà trường giai đoạn 2012 – 2017, nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Lê Văn Việt giai đoạn 2018 – 2022 và tầm nhìn đến năm 2032 là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương về đổi mới giáo dục phổ thông và triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Cùng các trường THCS trong thành phố Thủ Đức xây dựng ngành giáo dục phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và quốc tế.

A- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Môi trường bên trong:

1. Số liệu cụ thể:

a) Giáo viên:

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đăng viên	Số giáo viên					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Toán	3	2	1	3			2	1	
2	Văn	3	3	3	3			3		

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CD	Khác
3	Tiếng Anh	3	3		3			3		
4	Lý	1	1		1			1		
5	Hóa	1	1	1	1			1		
6	Sinh	2	2	1	2			1	1	
7	Sử	1	1		1			1		
8	Địa	1			1			1		
9	GDCD	1	1	1	1			1		
10	Công nghệ	1			1				1	
11	Tin học	1	1		1			1		
12	Thể dục	1			1				1	
13	Âm nhạc	1	1		1			1		
14	Mĩ thuật	1	1		1			1		
15	Tâm lý									
		21	12	6	21			18	3	0

b) Cán bộ - Nhân viên.

TT	Bộ phận	Số lượng	Đảng viên	Số giáo viên					
				Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ			
						>ĐH	ĐH	CD	Khác

		Tổng	Nữ							
1	Lãnh đạo	2	1	2	2			2		
2	TLTN (TPT)	1			1				1	
3	Kế toán	1	1		1			1		
4	Thủ quỹ									Văn thư kiêm nhiệm
5	Thư viện	1	1	1	1				1	
6	TB-THTN									GV kiêm nhiệm
7	Văn thư	1	1		1					1
8	Học vụ									Thư viện kiêm nhiệm
9	Y tế	1	1	1	1					1
10	Bảo vệ	2			2					2
11	Phục vụ	2	2		2					2
11	Giám thị									
		8	4	4	8			3	1	4

c) Học sinh:

Khối	Số lớp	Học sinh			Bình quân HS/lớp	Số HS lưu ban	HS Diện Chính sách (Khmer, Chăm)	HS Khuyết tật
		Tổng	Nữ	Dân tộc				
6	3	128	75	5	41.3		1	

Khối	Số lớp	Học sinh			Bình quân HS/lớp	Số HS lưu ban	HS Điện Chính sách	HS Khuyết tật
		Tổng	Nữ	Dân tộc			(Khmer, Chăm)	
7	3	144	54	3	48	3		2
8	3	131	64	4	43	2	1	1
9	4	165	69		41.2	0		
Cộng	13	568	252	12	43.2	5	2	3

d) Trang thiết bị phòng học và thiết bị dạy học

Diện tích trường	Số phòng thí nghiệm	Số phòng nghe nhìn	Số phòng vi tính	Số phòng khác	Diện tích nhà ăn	Diện tích khu bán trú
1315m ²	2	1	1	10	0	m ²

- Trang thiết bị dạy học:

- + Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 6: 78 bộ.
- + Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 7: 56 bộ.
- + Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 8: 48 bộ.
- + Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 9: 57 bộ.

- Máy vi tính: 48 máy (có nối mạng Internet).

- Máy chiếu (projector): 03 máy.

2. Phân tích mặt mạnh, mặt yếu.

a) Mặt mạnh

- Ban Giám hiệu là một khối đoàn kết, chủ động, sáng tạo, có tinh thần trách nhiệm cao. Chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ hiệu quả. Dân chủ trong trường học được đảm bảo và phát huy. Được sự tin tưởng quý mến của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên là một tập thể đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm yêu nghề gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ của đại đa số giáo viên đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều giáo viên có triển vọng tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới, tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy đạt hiệu quả tốt. Đội ngũ có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn, có nghiệp vụ sư phạm tốt, yên tâm công tác, có tinh thần trách nhiệm cao.

- Chất lượng giáo dục đại trà từng bước phát triển, chất lượng giáo dục có bước phát triển nâng cao qua từng năm học.

- Cơ sở vật chất tương đối đầy đủ.

- Sau nhiều năm hoạt động nhà trường đã thu được những kinh nghiệm về công tác quản lý, các nề nếp đã đi vào ổn định. Cảnh quan nhà trường đảm bảo “Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn”, thu hút phụ huynh học sinh trên địa bàn tin tưởng gửi con em vào học tại trường.

b) Mặt yếu

- Nghiệp vụ sư phạm của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều. Một số giáo viên lâu năm chưa thích ứng được với phương pháp giáo dục mới, bên cạnh đó còn một số ít giáo viên chưa đầu tư nhiều cho chuyên môn nghiệp vụ, ngại đổi mới.

- Chất lượng học sinh chưa đồng đều, số lượng học sinh giỏi bộ môn còn thấp.

- Không có phòng bộ môn, phương tiện kỹ thuật (bảng tương tác, máy chiếu, laptop...) còn hạn chế nên ảnh hưởng đến việc đẩy mạnh chất lượng chuyên môn.

- Sân chơi nhỏ, hẹp, phòng học chưa đáp ứng đủ nhu cầu tuyển sinh tăng theo hàng năm.

II. Môi trường bên ngoài:

- Trường THCS Lê Văn Việt Trường có 01 cơ sở, tọa lạc tại số 15 đường Nguyễn Bá Luật, khu phố 2, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

- Học sinh của trường thuộc diện tạm trú của phường Bình Thọ với thành phần lao động, công nhân, buôn bán ...

- Nhà trường đã xây dựng và duy trì được mối quan hệ gắn bó, chặt chẽ với chính quyền địa phương và các ban ngành đoàn thể.

1. Cơ hội:

- Các nghị quyết của Đảng, chỉ thị của nhà nước về công tác giáo dục khẳng định giáo dục là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của toàn dân; ngành giáo dục có nhiệm vụ nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đây là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển giáo dục.

- Được sự quan tâm của các cấp ủy, chính quyền, ban ngành đoàn thể, hội khuyến học với sự nghiệp giáo dục của trường ngày càng sâu sắc, thiết thực cả về vật chất và tinh thần góp phần rất lớn tạo điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện việc chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục.

- Ngày càng có nhiều cơ hội, nhiều chương trình học, tạo điều kiện cho giáo viên nâng cao trình độ. Phương tiện thông tin ngày càng mở rộng vừa là cơ

hội, vừa là thách thức giúp cho giáo viên và học sinh tiếp thu phát triển kiến thức

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; đẩy mạnh phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt”, thực hiện những giải pháp đột phá và những giải pháp lâu dài nhằm phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

2. Thách thức:

- Chiến lược phát triển giáo dục trường Trung học cơ sở Lê Văn Việt với kế hoạch đảm bảo nội dung dạy học đạt yêu cầu cơ bản về chất lượng giáo dục toàn diện.

- Chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý phải đáp ứng tốt các yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Tăng cường các giải pháp để tăng tỉ lệ học sinh khá giỏi, giảm tỉ lệ học sinh yếu kém, đảm bảo hiệu suất đào tạo.

- Đổi mới phương pháp dạy học, hướng dẫn học sinh thực hiện tốt việc tự học, dạy học phân hóa trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông.

III. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2018 - 2022.

1. Mặt đạt được:

- Cán bộ quản lý luôn đoàn kết, chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ hiệu quả. Phát huy tốt dân chủ trong trường học. Được sự tin tưởng quý mến của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên là một tập thể đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm yêu nghề gắn bó với nhà trường; trình độ chuyên môn cao, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập tạo được những thành tích nhất định, bước đầu tạo dựng được uy tín trong ngành.

- Nề nếp – kỷ cương của nhà trường được giữ vững và phát huy, các hoạt động ngoại khóa được tổ chức đều đặn và ngày càng phong phú.

- Chất lượng dạy học được giữ vững và tương đối ổn định.

	2018	2019	2020	2021	2022
Học sinh khá giỏi	77.91%	80.16%	83.75%	77%	78.48%
Tỉ lệ lên lớp thẳng	95,87%	97%	96.72%	96.85%	98.23%
Hiệu suất đào tạo	98,2%	96.8%	94.3%	95.2%	95.4%
Học sinh tốt nghiệp	100%	96,8%	100%	99.2%	100%

Nguyên nhân khách quan:

- Nhà trường luôn được sự quan tâm, hỗ trợ và chỉ đạo kịp thời của các cấp lãnh đạo quận, địa phương, Phòng Giáo dục và Đào tạo trong công tác xây dựng đội ngũ của nhà trường.

- Xã hội phát triển đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục.

Nguyên nhân chủ quan:

- Nhà trường luôn quan tâm đến công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về năng lực và phẩm chất.

- Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường nhiệt tình, tích cực trong công tác xây dựng động cơ, thái độ học tập và nề nếp, kỉ luật của học sinh.

- Tập thể nhà trường luôn có ý thức và trách nhiệm trong phong trào xây dựng môi trường thân thiện – học sinh tích cực và công tác giáo dục đạo đức, kỉ luật cho học sinh.

2. Mặt chưa đạt được:

- Chất lượng đội ngũ giáo viên chưa đồng đều; một bộ phận giáo viên lớn tuổi chưa quen với phương pháp tư duy, giảng dạy mới; số giáo viên trẻ cần được bồi dưỡng, rèn luyện để nâng cao trình độ.

- Chất lượng học sinh giỏi bộ môn còn thấp hơn so với mặt bằng chung của quận.

- Sự quan tâm của phụ huynh học sinh đối với việc học của học sinh chưa cao. Môi trường xã hội còn nhiều phức tạp ảnh hưởng đến việc phát triển nhân cách cho học sinh.

3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ CB – GV – NV đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học và công tác quản lý.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của học sinh.

- Tiếp tục thực hiện và phát huy kết quả của cuộc vận động “Hai không” do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác quản lý về giảng dạy của giáo viên...

- Chú trọng giáo dục rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh, tổ chức nhiều hoạt động dạy học, giáo dục và giao lưu để các em có khả năng thích ứng với môi trường.

- Đẩy mạnh việc giáo dục tuyên truyền đạo đức pháp luật cho học sinh không để xảy ra hiện tượng bạo lực học đường.

B- ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

- Xây dựng chiến lược phát triển Trường Trung học cơ sở Lê Văn Việt phù hợp với các nguồn lực của nhà trường, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, chất lượng cao để học sinh phát triển toàn diện, có kỹ năng sống và khả năng tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

2. Tầm nhìn

- Đến năm 2030 Trường Trung học cơ sở Lê Văn Việt phấn đấu đạt Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2, Chuẩn Quốc gia mức độ 1.

3. Giá trị cốt lõi

- Đẩy mạnh giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng đào tạo, phấn đấu có nhiều học sinh giỏi, nâng cao hiệu suất đào tạo.

- Nâng cao lòng yêu nghề, tận tâm giảng dạy học sinh của giáo viên, nâng chất lượng sinh hoạt chi bộ, phát huy vai trò các đoàn thể, làm tốt công tác phát triển Đảng.

- Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, trường học xanh-sạch-đẹp, hoàn thiện và phát huy hiệu quả các phòng chức năng để đảm bảo dạy học theo phương pháp phát huy tính tích cực của học sinh.

4. Phương châm hành động

Xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết – Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập – Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

C- MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

I. Mục tiêu chung.

- Thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ; Căn cứ Quyết định số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Xây dựng môi trường thân thiện học sinh tích cực; đào tạo học sinh có những kiến thức cơ bản, những truyền thống dân tộc, nâng cao năng lực, trí tuệ, phẩm chất đạo đức, lối sống, đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân tài cho đất nước.

- Tiếp tục tập trung đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; đổi mới phương thức đánh giá kết quả học tập của học sinh; chú trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng học sinh giỏi; khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học, vận

dụng lý thuyết vào thực tế; chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

- Tiếp tục phát triển, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; chú trọng đổi mới tư duy nghiên cứu, giảng dạy theo hướng hiện đại.

1. Các mục tiêu tổng quát:

1.1- Mục tiêu ngắn hạn (đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục):

Năm 2022 – 2023: duy trì mức độ 1 kiểm định chất lượng giáo dục.

1.2- Mục tiêu trung hạn (phát triển thương hiệu):

Đến năm 2027 – 2032: Trường đạt mức độ 2 kiểm định chất lượng giáo dục, Chuẩn Quốc gia mức độ 1.

Năm 2032 – 2033: duy trì Trường đạt mức độ 2 kiểm định chất lượng giáo dục, Chuẩn Quốc gia mức độ 1.

1.3- Mục tiêu dài hạn (khẳng định thương hiệu):

- Đến năm 2033: trường đạt mức 3 kiểm định chất lượng giáo dục, Chuẩn Quốc gia mức độ 2.

2. Các mục tiêu từng giai đoạn:

2.1. Đến năm 2022, Trường Trung học cơ sở Lê Văn Việt phấn đấu hoàn thành mục tiêu ngắn hạn được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục với các chỉ tiêu quan trọng sau:

- Có ít nhất có 10 % giáo viên đạt tiêu chuẩn dạy giỏi từ cấp quận trở lên; có 100% giáo viên đạt chuẩn loại khá trở lên theo quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học.

- Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban hàng năm không quá 2%, trong đó tỷ lệ học sinh bỏ học không quá 1%.

- Chất lượng giáo dục loại khá, giỏi đạt từ 65 – 80% (học lực giỏi 34% ; học lực khá 36% ; hạnh kiểm khá, tốt chiếm 99%; không có học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình).

- Đạt 50% tiêu chuẩn về cơ sở vật chất theo quy định của trường chuẩn quốc gia.

2.2 Đến năm 2026, Trường Trung học cơ sở Lê Văn Việt hoàn thành thắng lợi mục tiêu trung hạn với các chỉ tiêu quan trọng sau:

- Đạt cơ bản các tiêu chuẩn và đủ điều kiện được công nhận trường THCS đạt chất lượng cao.

- Trở thành một trong các trường trọng điểm chất lượng, uy tín

2.3 - Đến năm 2032, Trường Trung học cơ sở Lê Văn Việt phấn đấu hoàn thành mục tiêu dài hạn đạt được các tiêu chí sau:

- + Chất lượng giáo dục được khẳng định.
- + Thương hiệu nhà trường được nâng cao.
- + Đạt thương hiệu: trường uy tín, chất lượng của Quận Thủ Đức.
- + Đạt chất lượng giáo dục cấp độ 3, Chuẩn Quốc gia mức độ 2.

II. Mục tiêu cụ thể.

a. Tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ:

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy hiệu quả phù hợp với yêu cầu giảng dạy.

- Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn đáp ứng yêu cầu.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo năng lực đáp ứng được yêu cầu của công việc. Lập kế hoạch tiếp nhận và tuyển dụng giáo viên và nhân viên theo yêu cầu về cơ cấu và chất lượng. Đội ngũ giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, 100% trở lên có trình độ đại học, 10% trở lên trình độ thạc sĩ, 100% giáo viên đạt chuẩn về nghề nghiệp, trong đó xếp loại xuất sắc từ 50% trở lên.

- Tạo các điều kiện thuận lợi cho giáo viên, nhân viên theo học các lớp bồi dưỡng và nâng cao trình độ về chính trị và chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu 100% cán bộ quản lý được bồi dưỡng chuẩn hoá về nghiệp vụ, trình độ trung cấp lý luận chính trị, ngoại ngữ và tin học.

b. Mục tiêu về chất lượng giáo dục

- Hạnh kiểm: Tốt 92.4%, Khá 7.6%, không có hạnh kiểm trung bình, yếu.

- Học lực: Giỏi 35%; Khá 40%, Tb 23.5% , còn yếu là 1.5%, không có học sinh xếp loại kém.

- Hiệu suất đào tạo từ 91% trở lên.

- Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào các trường THPT theo đúng nguyện vọng từ 90% trở lên.

- Học sinh bỏ học dưới 0%

- Học sinh lưu ban hần dưới 1%

- Học sinh lên lớp thẳng 98%.

- Phấn đấu có nhiều học sinh giỏi cấp quận, cấp thành phố.

- Đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ, CQG, giai đoạn 2027- 2032

c. Mục tiêu về cơ sở vật chất

- Đảm bảo đầy đủ phòng học thực hiện mô hình 2 buổi/ngày, đảm bảo phòng học bộ môn, máy tính kết nối Internet, bảng tương tác, có đủ thiết bị dạy học theo qui định, thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các tiết thực hành thí nghiệm.

- Trang bị đầy đủ phương tiện phục vụ cho công tác quản lý và điều hành nhà trường.

- Cảnh quan nhà trường đảm bảo môi trường “Xanh - sạch - đẹp”.

d. Mục tiêu về các mối quan hệ của nhà trường

- Đảm bảo quan hệ tốt với các cơ quan cấp trên, thực hiện đầy đủ các văn bản qui định của cấp trên. Hoàn thành tốt các yêu cầu nhiệm vụ cấp trên giao cho.

- Liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trên địa bàn, tạo điều kiện tốt nhất cho phụ huynh học sinh và các lực lượng xã hội tham gia vào công tác giáo dục của nhà trường.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực bên ngoài nhằm tăng cường cơ sở vật chất, thực hiện học bổng khuyến học và khuyến tài nhằm giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, động viên khen thưởng giáo viên và học sinh có thành tích cao trong giảng dạy và học tập.

D- CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

I. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh.

- Nâng cao chất lượng giảng dạy và đào tạo theo hướng cung cấp tri thức và kỹ năng, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong quá trình tiếp thu kiến thức, tiếp cận với tri thức mới trên mạng và báo chí bổ sung vào bài học.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng học sinh, chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.

- Tăng cường quản lý đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá: tăng cường dự giờ, góp ý giáo viên, nhấn mạnh trọng tâm đánh giá vào công tác đổi mới phương pháp. Thống nhất ra đề kiểm tra nhằm đánh giá thực chất năng lực vận dụng kiến thức của học sinh, chống lối dạy chay, học vẹt, học tủ.

- Chỉ đạo dạy học phân hóa theo năng lực học sinh: dạy theo hướng cá thể hóa, có bài tập nâng cao, câu hỏi khó cho học sinh khá giỏi, đáp ứng chuẩn kiến thức kỹ năng cho học sinh yếu và trung bình.

- Củng cố và phát triển các loại hình hoạt động ngoại khóa giúp tăng hứng thú học tập cho học sinh. Tận dụng công năng các phòng chức năng và các phương tiện dạy học hiện đại.

- Chú trọng công tác giáo dục ngoại khóa thực hiện đúng, đủ chương trình giáo dục hướng nghiệp theo sách giáo khoa ở lớp 9 kết hợp tốt Trung tâm giáo dục kỹ thuật hướng nghiệp quận, hướng nghề cho học sinh khối 8,9. Phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS vào lớp 10 THPT, trung tâm Giáo dục thường xuyên, trường dạy nghề.

- Tăng cường giáo dục toàn diện; Duy trì và đẩy mạnh hơn công tác học sinh giỏi, giáo dục thể chất, năng khiếu.

- Thực hiện tốt đề án phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh trung học cơ sở.

- Nâng cao và củng cố vững chắc, nhuần nhuyễn chất lượng đội ngũ về trình độ chính trị, chuyên môn, tin học. Tổ chức phong trào thiết kế bài giảng bằng giáo án điện tử.

II. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ số lượng, đồng bộ về cơ cấu và đảm bảo chất lượng; bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên, đáp ứng nhu cầu giảng dạy, bồi dưỡng định kỳ cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý nhằm nâng cao trình độ chính trị, năng lực chuyên môn. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng trong đội ngũ giáo viên nhân viên, từng bước chuẩn hóa và chuyên môn hóa đội ngũ theo các tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao năng lực quản lý và giảng dạy cho đội ngũ giáo viên.

- Phát triển hợp lý về số lượng đội ngũ cán bộ - giáo viên, nhất là lực lượng giáo viên có tay nghề cao, có tâm huyết, năng lực và kinh nghiệm giảng dạy.

- Nâng cao tính chuyên nghiệp của lực lượng nhân viên ở văn phòng và các phòng chức năng.

- Chuyên môn hóa hoạt động của bộ phận gián tiếp; tăng cường sự phối hợp giữa các phòng chức năng trong trường, hướng tới hiệu quả hoạt động tốt ở mọi lĩnh vực.

III. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa.

- Có đầy đủ phòng học

- Phòng làm việc được trang bị đầy đủ phương tiện phục vụ cho công tác quản lý và điều hành nhà trường.

- Bổ sung thường xuyên đồ dùng dạy học và trang thiết bị cần thiết phục vụ cho giảng dạy.

- Xây dựng cảnh quan nhà trường đảm bảo môi trường “Xanh - sạch - đẹp”

IV. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin.

Trường có nhân viên phụ trách công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu của công tác; tiến hành nâng cấp kết nối đường truyền internet cáp quang nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác ứng dụng công nghệ thông tin ngành.

- Trường có trang web nhằm giới thiệu về nhà trường, thông tin và liên lạc với phụ huynh học sinh; có hộp thư điện tử để liên hệ, trao đổi thông tin, gửi - nhận văn bản điện tử phục vụ công tác điều hành, trao đổi thông tin một cách kịp thời.

- Sử dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lý như: Phần mềm quản lý hồ sơ điện tử công chức viên chức trực tuyến của Sở Nội vụ, Phần mềm quản lý cán bộ công chức viên chức ngành giáo dục PMIS, thực hiện báo cáo EMIS trên website của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh.

- Ứng dụng Công nghệ thông tin vào công tác quản lý giáo viên, học sinh, triển khai chương trình SMAS 3.0 giúp công tác quản lý giáo viên, học sinh trong nhà trường trực tuyến thông suốt từ cấp Sở - Phòng và trường.

V. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục.

- Xây dựng tạo môi liên kết với các ban ngành, đoàn thể, tổ chức, doanh nghiệp,... để có nguồn hỗ trợ hoạt động của trường.

- Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho giáo viên và học sinh, đảm bảo 100% học sinh thuộc diện gia đình nghèo, cận nghèo có điều kiện đến trường; chăm lo đời sống vật chất và văn hóa tinh thần cho đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên trường.

VI. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế.

- Đảm bảo quan hệ tốt với các cơ quan cấp trên, thực hiện đầy đủ các văn bản qui định của cấp trên. Hoàn thành tốt các yêu cầu nhiệm vụ cấp trên giao cho.

- Liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trên địa bàn, tạo điều kiện tốt nhất cho phụ huynh học sinh và các lực lượng xã hội tham gia vào công tác giáo dục của nhà trường.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực bên ngoài nhằm tăng cường cơ sở vật chất và động viên khen thưởng giáo viên và học sinh có thành tích cao trong giảng dạy và học tập.

E- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Cán bộ quản lý

- Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2018 - 2022, được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các mục tiêu chiến lược đã đề ra.

- Tổ chức đánh giá việc thực hiện kế hoạch hành động hàng năm và thực hiện kế hoạch chiến lược theo từng giai đoạn phát triển của đơn vị.

2. Trách nhiệm của các tổ chuyên môn và các bộ phận nhà trường

- Xây dựng kế hoạch cụ thể từng năm trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân theo trách nhiệm của từng thành viên.

- Trong quá trình thực hiện cần thường xuyên kiểm tra, đóng góp ý kiến với lãnh đạo nhà trường để có giải pháp phù hợp nâng cao hiệu quả công việc.

3. Trách nhiệm của đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên

- Căn cứ kế hoạch phát triển chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Phần đầu trở thành giáo viên, nhân viên giỏi, mỗi CB-GV-NV phải là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo.

- Phát huy tinh thần vượt khó vươn lên, luôn có khát vọng được đóng góp sức mình vào sự phát triển của nhà trường.

4. Trách nhiệm của học sinh:

- Ra sức học tập, rèn luyện bản thân vượt khó, vươn lên trong cuộc sống.

- Tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể, rèn kỹ năng sống, để sau này ra trường có vốn sống cần thiết cho mình và là người công dân tốt.

5. Trách nhiệm của Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Ban đại diện cha mẹ học sinh phổ biến, triển khai chiến lược của nhà trường trong các phiên họp cha mẹ học sinh. Đóng góp các giải pháp, phối hợp và hỗ trợ nhà trường thực hiện tốt kế hoạch đề ra.

- Hỗ trợ tinh thần, vật chất ... giúp nhà trường hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển từng giai đoạn của Kế hoạch chiến lược.

F- KIẾN NGHỊ:

1. Đối với Phòng Giáo dục quận Thủ Đức:

- Tham mưu UBND quận Thủ Đức có kế hoạch sơn lại phòng học, phòng học bộ môn và trang bị cơ sở vật chất đáp ứng Chương trình phổ thông 2018, phân luồng học sinh phù hợp để trường đảm bảo được tổ chức lớp học.

2. Đối với UBND quận Thủ Đức:

Phê duyệt kinh phí cải tạo nâng cấp nhà trường theo tham mưu của phòng Giáo dục và Đào tạo về cơ sở vật chất và nhân sự để Nhà trường thực hiện mục tiêu xây dựng trường đạt Chuẩn Quốc gia vào năm 2025 – 2030.

3. Đối với UBND phường Bình Thọ:

Quan tâm chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể địa phương duy trì và phát huy mối liên hệ hỗ trợ Nhà trường trong việc vận động phụ huynh học sinh cùng phối hợp thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của Kế hoạch.

KẾT LUẬN

Kế hoạch chiến lược nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm tới và tầm nhìn 10 năm; giúp cho nhà

trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Trên đây là kế hoạch “Chiến lược phát triển trường Trung học cơ sở Lê Văn Việt giai đoạn 2017 – 2022, tầm nhìn đến năm 2032”./.

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- BGH, TTCM, các bộ phận;
- BDD CMHS;
- Lưu: VT.



**PHÊ DUYỆT
CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỞNG PHÒNG**